TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12- VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 31/2026/HS-ST
Ngày: 12-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12- VĨNH LONG- TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Mỹ Chấm**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Thanh Bình;**

Ông **Đinh Thanh Vũ**;

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Thi** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Màu-** Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2026/TLST-HS ngày 28-4-2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2026/QĐXXST-HS ngày 22-4-2026 và Thông báo dời lịch xét xử ngày 04/5/2026 đối với bị cáo: **Hứa Kiếm H**; Giới tính: Nam; sinh ngày 16/11/2004, tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: Ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Trần Văn K, sinh năm 1967 (còn sống); Họ và tên mẹ: Hứa Thị Mộng T, sinh năm 1984 (còn sống); Bị cáo chưa có vợ, con; A, chị, em ruột: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo Hứa Kiếm H bị tạm giam từ ngày 09/02/2026 tại Phân trại tạm giam An Trường thuộc trại tạm giam số 3 Công an tỉnh V cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa);

Người bị hại: Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 2002*;* Nơi cư trú: Ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hứa Thị Mộng T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Người phiên dịch: Ông Thạch Thia R; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 21/01/2025 bị cáo Hứa Kiếm H đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ Á, sinh năm 1972, nơi thường trú ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long tham gia uống bia cùng với Hứa Văn S, sinh năm 2001 nơi thường trú ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long (S là con rể bà Á) và một người bạn của S không rõ họ tên, địa chỉ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì hết bia, bị cáo H đi mua bia và thức ăn để tiếp tục uống bia. Khoảng 30 phút sau bị cáo quay trở lại nhà bà Á thì thấy bị hại Nguyễn Minh P, sinh ngày 27/3/2002 nơi thường trú ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long, Đinh Văn P1, sinh ngày 02/7/1999 nơi thường trú ấp D, xã A, tỉnh Vĩnh Long và Hứa Văn Đ, sinh năm 2008 nơi thường trú ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long đang uống bia cùng với S ở khu vực sân bê tông trước nhà bà Á. Thấy vậy, bị cáo H tham gia uống bia cùng và bị cáo ngồi phía bên phải của bị hại P. Trong lúc uống bia, P1 nói với bị cáo H và bị hại P là "anh em không hà, nói chuyện hòa giải đi, có gì đâu", nghe vậy bị cáo nhớ lại sự việc cự cãi với bị hại và sự khiêu khích của bị hại trong lúc cự cãi nên bị cáo tức giận, nảy sinh ý định gây thương tích cho bị hại nhằm mục đích cảnh cáo, giải tỏa cơn tức giận. Sau đó, bị cáo H đi xuống nhà bếp của nhà bà Á lấy cây dao là loại dao thái, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có một cạnh sắc bén, mũi nhọn có tổng chiều dài khoảng 21cm được để trong chai nhựa bị cắt một phần đầu treo trên kệ nhựa trên bàn gỗ đặt sát vách tường bị cáo bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi quay trở lại bàn tiếp tục uống bia. Khoảng 10 phút sau, P1 tiếp tục nói "anh em không hà, nói chuyện hòa giải đi, có gì đâu", nghe vậy bị cáo H cầm ly bia đưa lên để cụng ly, uống với bị hại P nhằm để hòa giải với bị hại, nhưng bị hại P không cụng ly mà để ly xuống bàn và nói "muốn sau cũng được", bực tức thái độ của bị hại nên bị cáo đứng lên nói "muốn sau là muốn sau", lúc này bị hại cũng đứng lên, bị cáo dùng tay phải lấy cây dao từ trong túi quần ra đâm về phía bị hại một cái theo hướng từ trên xuống từ phải qua trái (hướng của bị cáo), thấy vậy bị hại lấy cái ghế nhựa màu đỏ mà bị hại ngồi trước đó đưa lên đỡ nhưng không đỡ được, làm trúng vào vùng ngực, nách bên trái gây thương tích. Bị hại P bỏ chạy ra đường bê tông nông thôn, bị cáo Hứa Kiếm H cũng đi ra đường bê tông nông thôn thì bị Phú ôm, kéo lại vì P1 nghỉ bị cáo đuổi theo tiếp tục đâm bị hại. Sau đó, bị hại P được P1 và Đ đưa đến Trung tâm Y tế C để cấp cứu, do thương tích nặng nên được chuyển viện đến Bệnh viện Đ1 để tiếp tục điều trị, còn bị cáo H thì vứt bỏ cây dao ở khu vực cây me cặp đường bê tông nông thôn phía trước cửa hàng rào nhà bà Á rồi đi về nhà. Quá trình làm việc bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với hiện trường vụ án, lời trình bày của bị hại, lời khai của người làm chứng.

Ngày 09/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V) trưng cầu Trung tâm Pháp y - Sở Y (nay là Trung tâm P2 - Sở Y tế tỉnh V) giám định tỷ lệ thương tích trên người Nguyễn Minh P.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 123/2025/KLTTCT-TTPY ngày 16/5/2025 của Trung tâm Y (nay là Trung tâm P2) kết luận:

+ Thủng dạ dày một lỗ đã khâu. Tỷ lệ: 26% (Hai mươi sáu phần trăm).

+ Thủng cơ hoành đã khâu. Tỷ lệ: 21% (Hai mươi mốt phần trăm).

+ Tràn khí màng phổi trái đã điều trị không ảnh hưởng chức năng hô hấp. Tỷ lệ: 5% (Năm phần trăm).

+ Sẹo lớn khoảng liên sườn 8-9 ngực trái. Tỷ lệ: 3% (Ba phần trăm).

+ Sẹo trung bình đường nách giữa khoảng liên sườn 3-4 ngực trái. Tỷ lệ 2% (Hai phần trăm).

+ Sẹo trung bình vùng hố chậu trái. Tỷ lệ: 2% (Hai phần trăm).

+ Sẹo nhỏ vùng hố chậu trái. Tỷ lệ 1% (Một phần trăm).

+ Sẹo nhỏ vùng rốn. Tỷ lệ: 1% (Một phần trăm).

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Nguyễn Minh P tại thời điểm giám định là 49% (bốn mươi chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật sắc nhọn; hướng từ trên xuống, từ trái sang phải.

- Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

+ Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và nhập kho vật chứng thuộc Phân trại tạm giam Tiểu Cần, Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh V bảo quản theo Lệnh nhập kho vật chứng số A268/LN-VPCQCSĐT ngày 23/02/2026 đối với: 01 (một) cái ghế dựa bành có tay vịn, bằng nhựa màu đỏ, kích thước 68cm x 49cm. Tay vịn bên phải trầy xướt mất nhựa, kích thước 06cm x 04cm. Tay vịn bên trái trầy xướt mất nhựa kích thước 4,4cm x 05cm. Phía trên thanh dựa trầy xướt mất nhựa, kích thước 50cm x 1,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái ghế dựa bành có tay vịn, bằng nhựa màu đỏ, kích thước 68cm x 49cm. Tay vịn bên phải trầy xướt mất nhựa, kích thước 06cm x 4,3cm. Tay vị bên trái trầy xướt mất nhựa kích thước 5,5cm x 4,3cm. Phía trên thanh dựa trầy xướt mất nhựa, kích thước 50cm x 1,5cm, đã qua sử dụng. Đã niêm phong: Xếp chồng hai cái ghế lên nhau, dán giấy niêm phong lên phần tay vịn của hai cái ghế. Trên giấy niêm phong có chữ ký và họ tên của ông Lê Minh T1, bà Nguyễn Thị Mỹ Á, ông Lê Văn Nhí A và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V.

+ Về vật chứng của vụ án là 01 (một) cây dao, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có một cạnh sắc bén, mũi nhọn có tổng chiều dài khoảng 21cm bị cáo đã vứt bỏ ở khu vực cây me cặp đường bê tông nông

thôn, phía trước cổng hàng rào nhà bà Nguyễn Thị Mỹ Á. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm gặp. Do không thu giữ được cây dao nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành giám định cây dao trên có thuộc các danh mục được quy định trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ không. Hiện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Vĩnh Long đã ra Quyết định chuyển vật chứng nói trên từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đến Phòng thi hành án dân sự Khu vực 12 - Vĩnh Long để quản lý theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Hứa Kiếm H khai đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến nào khác.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên như quyết định truy tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hứa K1 Hiền từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 09/02/2026.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, ngày công lao động, với tổng số tiền bằng 40.00.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường. Trong quá trình điều tra và cho đến nay bà Hứa Thị Mộng T là mẹ ruột của bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại. Ngoài ra, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không đặt ra xem xét. Riêng bà Hứa Thị Mộng T không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo nên đề nghị không đặt ra xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại: 01 (một) cái ghế dựa bành có tay vịn, bằng nhựa màu đỏ, kích thước 68cm x 49cm. Tay vịn bên phải trầy xước mất nhựa, kích thước 06cm x 04cm. Tay vịn bên trái trầy xước mất nhựa kích thước 4,4cm x 05cm. Phía trên thanh dựa trầy xước mất nhựa, kích thước 50cm x 1,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái ghế dựa bành có tay vịn, bằng nhựa màu đỏ, kích thước 68cm x 49cm. Tay vịn bên phải trầy xước mất nhựa, kích thước 06cm x 4,3cm. Tay vị bên trái trầy xước mất nhựa kích thước 5,5cm x 4,3cm. Phía trên thanh dựa trầy xước mất nhựa, kích thước 50cm x 1,5cm, đã qua sử dụng. Đã niêm phong: Xếp chồng hai cái ghế lên nhau, dán giấy niêm phong lên phần tay vịn của hai cái ghế. Trên giấy niêm phong có chữ ký và họ tên của ông Lê Minh T1, bà Nguyễn Thị Mỹ Á, ông Lê Văn Nhí A và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã qua sử dụng (Phong Thi hành án khu vực 12- Vĩnh Long đang quản lý vật chứng trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2026) cho bà Nguyễn Thị Mỹ Á.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12- Vĩnh Long, bị cáo và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Đối với những người làm chứng đều có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 17 giờ, ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại nhà bà Nguyễn Thị Mỹ Á, thuộc ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Hứa Kiếm H cầm dao Thái Lan (bằng kim loại) đâm vào người của bị hại Nguyễn Minh P gây thương tích. Qua kết luận giám định thương tật với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Minh P là 49%. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được con dao là hung khí nguy hiểm khi đâm vào người bị hại gây thương tích. Do đó, Cáo trạng số: 09/CT-VKSKV12, ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12- Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ sức khỏe là vốn quý nhất của con người được pháp luật hình sự bảo vệ, sự việc xảy ra gây mất an ninh trật tự ở địa phương; lúc bị hại đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ Á1 thì giữa bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn gì, bị cáo nhớ lại sự việc cự cãi với bị hại và sự khiêu khích của bị hại trong lúc cự cãi nên bị cáo tức giận, nảy sinh ý định gây thương tích cho bị hại nhằm mục đích cảnh cáo, giải tỏa cơn tức giận. Bị cáo đi xuống nhà bếp của nhà bà Nguyễn Thị Mỹ

Á lấy cây dao là loại dao thái, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có một cạnh sắc bén, mũi nhọn có tổng chiều dài của con dài khoảng 21cm được để trong chai nhựa bị cắt một phần đầu treo trên kệ nhựa trên bàn gỗ đặt sát vách tường bị cáo bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi quay trở lại bàn tiếp tục uống bia. Khoảng 10 phút sau, Đinh Văn P1 tiếp tục nói "anh em không hà, nói chuyện hòa giải đi, có gì đâu", nghe vậy bị cáo cầm ly bia đưa lên để cụng ly, uống với bị hại P nhằm để hòa giải với bị hại, nhưng bị hại P không cụng ly mà để ly xuống bàn và nói "muốn sau cũng được", bực tức thái độ của bị hại nên bị cáo đứng lên nói "muốn sau là muốn sau", lúc này bị hại cũng đứng lên, bị cáo dùng tay phải lấy cây dao từ trong túi quần ra đâm về phía bị hại một cái theo hướng từ trên xuống từ phải qua trái (hướng của bị cáo), thấy vậy bị hại lấy cái ghế nhựa màu đỏ mà bị hại ngồi trước đó đưa lên đỡ nhưng không đỡ được, làm trúng vào vùng ngực, nách bên trái gây thương tích là 49%, chỉ gì mâu thuẫn nhỏ, không đáng kể bị cáo bất chấp hậu quả, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong cho người bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Minh P yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, ngày công lao động, bù đắp tổn thất tinh thần, với tổng số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường. Trong quá trình điều tra và cho đến ngày xét xử bà Hứa Thị Mộng T là mẹ ruột của bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại. Ngoài ra, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét. Riêng bà Hứa Thị Mộng T không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo nên không giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (một) cái ghế dựa bành có tay vịn, bằng nhựa màu đỏ, kích thước 68cm x 49cm. Tay vịn bên phải trầy xước mất nhựa, kích thước 06cm x 04cm. Tay vịn bên trái trầy xước mất nhựa kích thước 4,4cm x 05cm. Phía trên thanh dựa trầy xước mất nhựa, kích thước 50cm x 1,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái ghế dựa bành có tay vịn, bằng nhựa màu đỏ, kích thước 68cm x 49cm. Tay vịn bên phải trầy xước mất nhựa, kích thước 06cm x 4,3cm. Tay vị bên trái trầy xước mất nhựa kích thước 5,5cm x 4,3cm. Phía trên thanh dựa trầy xước mất nhựa, kích thước 50cm x 1,5cm, đã qua sử dụng. Đã niêm phong: Xếp chồng hai cái ghế lên nhau, dán giấy niêm phong lên phần tay vịn của hai cái ghế. Trên giấy niêm phong có chữ ký và họ tên của ông Lê Minh T1,

bà Nguyễn Thị Mỹ Á, ông Lê Văn Nhí A và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, đã qua sử dụng (Phong Thi hành án khu vực 12- Vĩnh Long đang quản lý vật chứng trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2026) là tài sản của bà Nguyễn Thị Mỹ Á, nên giao trả lại cho bà Á.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét thấy, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, là có căn cứ theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hứa Kiếm H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hứa Kiếm H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 09/02/2026.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại 01 (một) cái ghế dựa bành có tay vịn, bằng nhựa màu đỏ, kích thước 68cm x 49cm. Tay vịn bên phải trầy xướt mất nhựa, kích thước 06cm x 04cm. Tay vịn bên trái trầy xướt mất nhựa kích thước 4,4cm x 05cm. Phía trên thanh dựa trầy xướt mất nhựa, kích thước 50cm x 1,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái ghế dựa bành có tay vịn, bằng nhựa màu đỏ, kích thước 68cm x 49cm. Tay vịn bên phải trầy xướt mất nhựa, kích thước 06cm x 4,3cm. Tay vị bên trái trầy xướt mất nhựa kích thước 5,5cm x 4,3cm. Phía trên thanh dựa trầy xướt mất nhựa, kích thước 50cm x 1,5cm, đã qua sử dụng. Đã niêm phong: Xếp chồng hai cái ghế lên nhau, dán giấy niêm phong lên phần tay vịn của hai cái ghế. Trên giấy niêm phong có chữ ký và họ tên của ông Lê Minh T1, bà Nguyễn Thị Mỹ Á, ông Lê Văn Nhí A và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V (P Thi hành án khu vực 12- Vĩnh Long đang quản lý vật chứng trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2026) cho bà Nguyễn Thị Mỹ Á.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, nên không giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Hứa Kiếm H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 12- Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THAKV 12- Vĩnh Long;
- Phân trại tạm giam An Trường thuộc Trại tạm giam số 3; Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Chấm